TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/HS-ST
Ngày 12/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hòa

2. Ông Lưu Danh Thùy

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Bùi Thị Hà Trưng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2023/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lương Văn Q (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 13 tháng 10 năm 1976 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 17, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc Tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền đoàn thể trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Lương Văn T (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L; Vợ: Đàm Thị D; Con: Có 01 con, sinh năm 2001; Anh chị em ruột: Bị cáo là con thứ năm trong gia đình có năm anh chị em; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/9/2004 bị Công an thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Chiếm giữ trái phép tài sản; Ngày 23/4/2006 bị Công an tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Bắt, giữ người trái pháp luật; Ngày 30/6/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 7 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 13/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Đức H (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 12 năm 1983 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú:

Thôn Thuận Nghĩa, xã T, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở hiện nay: tổ 02, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Quốc Tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền đoàn thể trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Văn L; Con bà: Bế Thị T; Vợ: Lục Thị D; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Anh chị em ruột: Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai chị em; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 13/01/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Bế Thị T - sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ 02, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Bà Đàm Thị D - sinh năm 1977;

Địa chỉ: Tổ 17, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 10 phút ngày 13/01/2023 tại khu vực tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Lương Văn Q *(Sinh ngày 13/11/1976; Trú tại: tổ 17, phường T, thành phố Cao Bằng)* và Hoàng Đức H *(Sinh ngày 18/12/1983; Trú tại: tổ 02, phường D, thành phố Cao Bằng)* có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (Q và H khai nhận là Heroine) có khối lượng 0,22g (*không phẩy hai mươi hai gam*), thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên trái Q đang mặc;

+ 01 (một) xi lanh kim tiêm và 01 (một) lọ NOVOCAIN chưa qua sử dụng, thu giữ trong túi quần đằng trước bên phải H đang mặc.

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ REALME, số IMEI: 867013044402258, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ trong túi quần đằng trước bên phải Q đang mặc;

+ 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen mặt trước có chữ ITEL, số IMEI: 352724101439122, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của H;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX, màu xám đen, biển kiểm soát: 11B1 – 566.68;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, màu xanh, biển kiểm soát: 11F5 - 6516;

Ngày 14/01/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 31 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số 58 ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Phòng

kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroin*".

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 13/01/2023 Hoàng Đức H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, màu xanh, biển kiểm soát 11F5 - 6516 đến nhà Lương Văn Q chơi. Tại đây, cả hai thống nhất H sẽ đi tìm tiền đưa cho Q đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Sau đó, H đi về nhà tại tổ 02, phường D, thành phố Cao Bằng lấy tiền, còn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX, màu xám đen, biển kiểm soát: 11B1 - 566.68 đi uống thuốc Methadone. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại báo cho Q biết đã có tiền mua ma túy. H và Q hẹn gặp nhau ở trước cửa Hiệu thuốc Phương Anh gần cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng. Khi gặp nhau, H đưa cho Q số tiền 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* để Q đi mua ma túy rồi đi về nhà đợi. Q cầm tiền đi vào một quán trà đá ngay gần khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng. Tại đây, Q gặp một người đàn ông nhìn giống người nghiện nên hỏi mua Heroine. Người đàn ông này đồng ý. Q đưa cho người đàn ông đó số tiền 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)*, người đàn ông cầm tiền rồi đi khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho Q 01 (một) gói Heroine gói bằng giấy bạc màu trắng. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, H gọi điện thoại cho Q hỏi đã mua được ma túy chưa. Q trả lời đã mua được ma túy và bảo H đi mua xi lanh kim tiêm và hẹn nhau đến khu vực phía sau Trường mầm non Tân Giang để cùng sử dụng. H nhất trí, điều khiển xe mô tộ biển kiểm soát 11F5 - 6516 đến khu vực gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng mua 01 (một) xi lanh kim tiêm và 01 (một) lọ NOVOCAIN. H vừa mua xong thì gặp Q và mỗi người điều khiển 01 (một) xe mô tô đi đến khu vực tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị cơ quan điều tra bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSTP ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Lương Văn Q, Hoàng Đức H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Lương Văn Q, Hoàng Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bế Thị T xác nhận: Bà là mẹ đẻ của H, năm 2005 bà đã đưa cho H 16.000.000đ (*mười sáu triệu đồng*) để mua xe phục vụ công việc gia đình và cho H đứng tên, ngày 13/01/2023 H dùng xe mô tô trên để đi mua Heroine nhưng bà không biết. Ngày 07/4/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại xe cho bà, nay bà không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đàm Thị D xác nhận bà là vợ của bị cáo Q, năm 2022 bà có mượn tiền của Hội phụ nữ phường mua 01 xe máy cho con trai để đi lại, nhưng do con chưa có giấy phép lái xe nên đã cho chồng bà đứng tên. Việc chồng bà

lấy xe đi mua ma túy bà không biết và không cho phép, nay Công an điều tra đã làm rõ và trả lại xe cho bà nên bà không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Văn Q; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Đức H. Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Lương Văn Q, Hoàng Đức H đều phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Lương Văn Qtừ 16 - 19 tháng tù; Hoàng Đức H từ 13 - 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân quả tang Lương Văn Q, Hoàng Đức H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, bắt ngày 13/01/2023. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong kèm kết luận giám định ma túy số 58/KL-KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 xi lanh kim tiêm và 01 lọ Novocain chưa qua sử dụng. Vì đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Realme (màn hình cảm ứng), có số IMEI theo quyết định chuyển vật chứng: 867013044402258, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh đen mặt trước có chữ ITEL (điện thoại bàn phím số) có số IMEI theo quyết định chuyển vật chứng: 352724101439122, điện thoại cũ đã qua sử dụng, vì đây vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước;

Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc các bị cáo Q, H đều phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Q, H đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine của bản thân. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa qua đó đã chứng minh được: Hồi 12^h10'ngày 13/01/2023 tại khu vực tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Lương Văn Q và Hoàng Đức H có hành vi tàng trữ trái phép 0,22g (*Không phẩy hai mươi hai gam*) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tại kết luận giám định số 58/KL-KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*".

Hành vi của các bị cáo Lương Văn Q và Hoàng Đức H đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

*"*Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a). ...

c). Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d). ..."

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố các bị cáo Lương Văn Q và Hoàng Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroine là dạng ma túy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích phục vụ bản thân. Do đó, các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Q, H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai báo thành khẩn nên đều được hưởng tình tiết giảm

nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo H có Bố Hoàng Văn L được Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng "Huy chương chiến sỹ giải phóng" nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Heroine là dạng ma túy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích phục vụ bản thân. Trong vụ án này, bị cáo Lương Văn Q là người thực hiện, có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và có 01 tiền án 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà còn tiếp tục tích cực đi mua ma túy cho H về để cùng nhau sử dụng nên cần phải áp dụng mức hình phạt trên mức khởi điểm, cao hơn bị cáo H thì mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đối với bị cáo H, là người đã bỏ tiền ra để cho bị cáo Q đi mua ma túy, đồng thời là người khởi xướng nên hành vi của bị cáo cũng thuộc trường hợp nghiêm trọng và cần có mức hình phạt nghiêm khắc trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo. Cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để các bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, suy nghĩ, cải tạo bản thân, từ đó, nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân quả tang Lương Văn Q, Hoàng Đức H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, bắt ngày 13/01/2023. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong kèm kết luận giám định ma túy số 58/KL-KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 xi lanh kim tiêm và 01 lọ Novocain chưa qua sử dụng. Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với 01 điện thoại di động màu xanh đen mặt trước có chữ ITEL (điện thoại bàn phím số) có số IMEI theo quyết định chuyển vật chứng: 352724101439122, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu của bị cáo H; 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Realme (màn hình cảm ứng), có số IMEI theo quyết định chuyển vật chứng: 867013044402258, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Q. Đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe mô tô HONDA RSX biển kiểm soát 11B1 - 566.68 thu giữ của Lương Văn Qvà 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, biển kiểm soát 11F5 - 6516 thu giữ của bị cáo H, qua xác minh cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã làm rõ đây là tài sản của vợ bị cáo Q và mẹ bị cáo H nên đã trả lại xe cho bà Đàm Thị D, Bế Thị T là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo Q, H đều phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ bán ma túy cho bị cáo Q ở khu vực tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng. Việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến, do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Văn Q;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Đức H;

2. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Văn Q, Hoàng Đức H đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

3. Về hình phạt: Xử phạt:

- Bị cáo Lương Văn Q 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 13/01/2023.

- Bị cáo Hoàng Đức H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 13/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân quả tang Lương Văn Q, Hoàng Đức H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, bắt ngày 13/01/2023. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, kèm kết luận giám định ma túy số 58/KL-KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 xi lanh kim tiêm và 01 lọ Novocain chưa qua sử dụng.

+ Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Realme (màn hình cảm ứng), có số IMEI theo quyết định chuyển vật chứng: 867013044402258, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh đen mặt trước có chữ ITEL (điện thoại bàn phím số) có

số IMEI theo quyết định chuyển vật chứng: 352724101439122, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 97 ngày 10/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc các bị cáo Lương Văn Q, Hoàng Đức H mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

Về thực hiện quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 12/6/2023.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Kim Chi